TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/DS-ST
Ngày: 26-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Kiệt.

2. Bà Lý Diệu Hiền.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Nguyễn Út Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng***: Vụ án không thuộc trường hợp có Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2024/TLST- DS, ngày 28 tháng 10 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-DS, ngày 18/02/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2025/QĐXXST-DS, ngày 10/3/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Trụ sở: Số 169, phố L, phường H, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ T, chức vụ Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (có mặt);

Bị đơn: **Ông Phan Chí L**, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1970 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/05/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ T

trình bày:

Bà Nguyễn Thị Đ và Ông Phan Chí L có vay vốn tại Ngân hàng C (Phòng giao huyện U Minh Thượng) với tổng số tiền vay là 70.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, mã món vay 6600000709923177, số tiền vay là 50.000.000 đồng, vay ngày 25/03/2017, đến hạn gốc ngày 07/03/2022. Hiện nay món vay trên đã quá hạn gốc 50.000.000 đồng từ ngày 18/03/2023, lãi tồn đến ngày 24/05/2024 là 21.597.273 đồng.

+ Chương trình giải quyết việc làm, mã món vay 6600000711736051, số tiền 20.000.000 đồng, vay ngày 28/12/2017, đến hạn gốc ngày 07/12/2020. Hiện nay, món vay đã quá hạn gốc 20.000.000 đồng từ ngày 18/04/2022, lãi tồn đến ngày 24/05/2024 là 6.384.811 đồng.

Ngày 28/08/2020, cán bộ tín dụng phối hợp cùng Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn, Đoàn thanh niên xã đến làm việc với Bà Nguyễn Thị Đ thì Bà Đ cam kết đến ngày 18/09/2020 sẽ thanh toán dứt điểm nợ gốc và lãi của món vay chương trình giải quyết việc làm; đến ngày 18/12/2020 sẽ trả nợ theo phân kỳ số tiền là 30.000.000 đồng của khoản vay chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và tiền lãi, gốc trả đúng theo quy định. Nhưng từ khi cam kết đến nay bà Điệp không thực hiện đúng theo cam kết và hồ sơ vay vốn đã ký.

Nguyên đơn Ngân hàng C yêu cầu Tòa án buộc Bà Nguyễn Thị Đ và Ông Phan Chí L phải trả cho Ngân hàng C (Phòng giao dịch huyện U Minh Thượng) số tiền vay gốc là: 70.000.000 đồng và tiền lãi của 02 khoản vay tính đến ngày 26/3/2025 là 28.029.919 đồng; ngoài ra yêu cầu bà Điệp và Ông L phải tiếp tục trả lãi cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng C.

Bị đơn Bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Bà Điệp thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng C huyện U Minh Thượng và còn nợ lại số tiền vay gốc của 02 khoản vay (theo Chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và Chương trình giải quyết việc làm) là 70.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 26/3/2025 là 28.029.919 đồng. Hiện nay do gia đình đang khó khăn nên bà Điệp hẹn trong thời gian 02 tháng sẽ trả số tiền lãi cho Ngân hàng, còn tiền vay gốc thì để con bà Điệp đi làm kiếm tiền, khi nào có tiền bà Điệp sẽ trả.

Đồng bị đơn ông Phan Chí Linh vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ:

- *Tài liệu nguyên đơn Ngân hàng chính sách cung cấp:* Đơn khởi kiện ngày 24/5/2024; Đơn xác nhận nơi cư trú của bị đơn; Biên bản làm việc của Ngân hàng chính sách với bà Nguyễn Thị Điệp ngày 28/8/2020; sổ vay vốn, sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay – thu hồi – dư nợ; Giấy đề nghị vay vốn hỗ trợ việc làm, duy trì mở rộng việc làm ngày 28/11/2017; Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 20/3/2017; Giấy ủy quyền ngày 20/3/2017 của các thành viên trong hộ gia đình bà Điệp ủy quyền cho bà Điệp; Giấy ủy quyền của Ngân hàng chính sách ngày 27/5/2020.

- *Tài liệu bị đơn cung cấp:* Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Ông Phan Chí L được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia xét xử nhưng đều vắng mặt không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Phan Chí Linh không có yêu cầu phản tố. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Phan Chí Linh.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng C (Phòng giao dịch huyện U Minh Thượng) với bị đơn Bà Nguyễn Thị Đ và Ông Phan Chí L là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Cụ thể Nguyên đơn Ngân hàng C yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Điệp, ông Phan Chí Linh phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng C huyện U Minh Thượng số tiền vay gốc và lãi (tính đến ngày 26/3/2025) tổng cộng là 98.029.919 đồng (chín mươi tám triệu không trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười chín đồng), đồng thời yêu cầu Bà Đ, Ông L phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng C từ ngày 27/3/2025 đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

[3]. Xét về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến trình bày của bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 25/03/2017 bà Nguyễn Thị Điệp và ông Phan Chí Linh có vay tiền của Ngân hàng C theo Chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn với số tiền là 50.000.000 đồng, đến hạn gốc ngày 07/03/2022. Hiện nay món vay trên đã quá hạn gốc 50.000.000 đồng từ ngày 18/03/2023, lãi tồn đến ngày 26/3/2025 là 21.634.259 đồng. Ngoài ra, ngày 28/12/2017 bà Điệp và Ông L còn vay theo chương trình giải quyết việc làm với số tiền 20.000.000 đồng, đến hạn gốc ngày 07/12/2020. Hiện nay, món vay đã quá hạn gốc 20.000.000 đồng từ ngày 18/04/2022, lãi tồn đến ngày 26/03/2024 là 6.395.660 đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị Điệp xin Ngân hàng cho trả số tiền lãi trong thời gian 02 tháng, còn tiền gốc thì khi nào có tiền bà Điệp sẽ trả, nhưng đại diện Ngân hàng chính sách không đồng ý.

Xét việc bà Điệp, Ông L có vay tiền của Ngân hàng C theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và chương trình giải quyết việc làm vào năm 2017, hiện nay các khoản vay trên đều đã quá hạn nhưng bà Điệp, Ông L lại không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và tiền lãi cho Ngân hàng chính sách theo hồ sơ vay vốn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu bà Điệp, Ông L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền vay gốc và lãi (tính đến ngày 26/3/2025) tổng cộng là 98.029.919 đồng (chín mươi tám triệu không trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười chín đồng) là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử thống nhất buộc Bà Nguyễn Thị Đ, Ông Phan Chí L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền vay theo chương trình Chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và Chương trình giải quyết việc làm) tổng cộng gốc và lãi (tính đến ngày 26/3/2025) là 98.029.919 đồng (chín mươi tám triệu không trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười chín đồng).

Ngoài số tiền trên Bà Nguyễn Thị Đ, Ông Phan Chí L còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện U Minh Thượng từ ngày 26/3/2025 đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng C theo sổ vay vốn Chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và Chương trình giải quyết việc làm.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc Bà Nguyễn Thị Đ, Ông Phan Chí L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.901.000 đồng (bốn triệu chín trăm lẽ một nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 Điều 6, Điều 9, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 217, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C đối với bị đơn Bà Nguyễn Thị Đ, Ông Phan Chí L về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bà Nguyễn Thị Điệp, Ông Phan Chí L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng C (Phòng giao dịch huyện U Minh Thượng) số tiền vay gốc và lãi

(tính đến ngày 26/3/2025) theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn và chương trình giải quyết việc làm tổng cộng là 98.029.919 đồng (chín mươi tám triệu không trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười chín đồng).

Ngoài số tiền trên, buộc bà Nguyễn Thị Điệp, Ông Phan Chí L phải có nghĩa vụ trả tiền lãi phát sinh từ ngày 27/3/2025 đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng C theo sổ vay vốn đã ký với Ngân hàng C.

3. Về án phí dân sự: Buộc Bà Nguyễn Thị Đ, Ông Phan Chí L phải chịu tiền án phí là 4.901.000 đồng (bốn triệu chín trăm linh một nghìn đồng).

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát ND huyện U Minh Thượng;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh Thượng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Khanh